

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:/2020/DS-PT
Ngày: 28-12-2020
Về việc kiện đòi tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Văn Công Dân.
- Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Thuần; Bà Nguyễn Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trương Xuân Hải – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 286/2020/TLPT-DS ngày 20/11/2020 về việc “*Kiện đòi tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 37/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 269/2020/QĐ-PT ngày 10/12/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trương Thị Liễu – Sinh năm 1963; trú tại: Thôn 10, xã Ea Ktur, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Bị đơn:* Bà H'Toen Hmők – Sinh năm 1963; trú tại: Buôn Hluk, xã Ea Tiêu, huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- *Người kháng cáo:* Bà H'Toen Hmők là bị đơn trong vụ kiện.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải được và tại phiên tòa bà Trương Thị Liễu trình bày:

Tôi và bà H'Toen Hmők có quan hệ thân quen là chị em kết nghĩa, tôi có cho bà H'Toen vay tiền năm (05) lần cụ thể như sau:

- Vào ngày 10/9/2014 cho bà H'Toen Hmők vay số tiền 30.000.000đồng
- Vào ngày 30/9/2014 cho bà H'Toen Hmők vay số tiền 20.000.000đồng

- Vào ngày 13/10/2014 cho bà H'Toen Hmők vay số tiền 20.000.000đồng

Tổng cộng là 70.000.000 đồng. Cả ba lần vay trên chỉ nói miệng với nhau, không có giấy tờ, hai bên thỏa thuận lãi suất bằng miệng 2.000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ là khi nào tôi cần báo thì bà H'Toen Hmők sẽ trả. Khi vay không cầm cố tài sản làm tin, chỉ có riêng tôi và bà H'Toen Hmők không liên quan chồng con bà H'Toen Hmők . Do kẹt tiền nên khoảng tháng 11/2014 tôi đã đòi nợ nhiều lần nhưng bà H'Toen Hmők khất lần này lượt khác vẫn không trả. Khoản này tôi không thỏa thuận gia hạn trả nợ thêm.

Mặc dù chưa trả khoản nợ trước nhưng chỗ thân quen nên ngày 23/6/2015 tôi lại cho bà H'Toen Hmők vay số tiền 40.000.000 đồng, khi vay thỏa thuận lãi suất miệng 2000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ khi cần thì báo bà H Toen sẽ trả. Khi vay hai bên có viết giấy vay nợ có chữ ký của bà H Toen Hmők. Đến ngày 25/6/2015 tôi cho bà H Toen Hmők vay tiếp số tiền 30.000.000 đồng, thỏa thuận lãi suất bằng miệng 2.000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ ngày 25/9/2015 (03 tháng) trả 10.000.000 đồng. Đối với hai khoản vay này cũng chỉ có riêng tôi và bà H'Toen Hmők không liên quan chồng con bà H'Toen và cũng không cầm cố tài sản gì.

Tổng cộng tôi cho bà H Toen Hmők vay số tiền 140.000.000đ. Quá trình đòi nợ bà H Toen Hmők đã trả cho tôi số tiền 25.000.000đ tiền gốc, chưa trả lãi suất. Tôi đã đòi nợ nhiều lần nhưng bà H'Toen Hmők không chịu trả nợ nên tôi làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H'Toen Hmők phải trả nợ số tiền gốc còn lại là 115.000.000 đồng. Theo đơn khởi kiện yêu cầu tính lãi suất nhưng tại phiên tòa tôi xin rút không yêu cầu tính lãi suất.

Đối với số tiền 200.000.000 đồng tôi cho bà H Toen Hmők vay ngày 20/5/2015 (theo giấy vay tiền tôi đã cung cấp cho Tòa án) thì bà H Toen Hmők đã trả hết nợ cho tôi nhưng tôi không hủy giấy nợ. Bởi vì, khoản vay 70.000.000 đồng năm 2014 không viết giấy tờ, nếu bà H Toen Hmők lật lọng không thừa nhận thì tôi dùng giấy này làm bằng chứng để kiện đòi bà H Toen Hmők. Nếu bà H Toen thừa nhận và thực tế đã trả xong nên yêu cầu Tòa án không xem xét.

Tại bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn bà H Toen Hmők trình bày:

Tôi và bà Trương Thị Liễu có quan hệ là chỗ quen biết thân tình từ lâu nên có vay mượn tiền của bà Liễu nhiều lần mà không viết giấy tờ vay.

Vào năm 2014 tôi có vay của bà Liễu tổng cộng số tiền 60.000.000đ, cụ thể như sau:

- Ngày 19/8/2014 vay số tiền 20.000.000 đồng
- Ngày 30/9/2014 vay số tiền 20.000.000 đồng
- Ngày 13/10/2014 vay số tiền 20.000.000 đồng

Khi vay hai bên thỏa thuận lãi suất bằng miệng 3.000đ/triệu/ngày, thời hạn trả nợ mỗi lần vay là 15 ngày kể từ ngày vay. Các lần vay này đều không viết giấy tờ vay mượn, Khi vay không cầm cố tài sản làm tin, chỉ có tôi với bà Liễu biết không liên quan đến chồng con tôi. Mục đích tôi vay số tiền trên của bà Liễu là để cho bà Nguyễn Thị Thanh Thủy vay lại. Đến hạn trả nợ bà Liễu có đòi nợ tôi nhiều lần khoản vay nói trên nhưng do bà Thủy không trả nợ cho tôi, nên tôi cũng không có tiền để trả cho bà Trương Thị Liễu. Việc này tôi đã trình bày nên bà Liễu thông cảm cho mượn thêm 10.000.000đ (không nhớ ngày tháng nhưng nhớ vào năm 2015), không tính lãi suất. Tổng cộng là 70.000.000 đồng.

Sau đó giữa tôi và bà Liễu thỏa thuận viết lại giấy vay tổng số tiền nói trên cụ thể: Giấy vay đề ngày 23/6/2015 vay số tiền 40.000.000 đồng và giấy vay đề ngày 25/6/2015 vay số tiền 30.000.000 đồng như bà Liễu xuất trình cho Tòa án. Quá trình trả nợ, ngày 25/9/2015 tôi trả cho bà Liễu số tiền gốc 10.000.000đ, ngày 05/4/2017 tôi trả số tiền gốc 10.000.000đ, ngày 27/12/2019 tôi trả tiếp cho bà Liễu 5.000.000đ tiền gốc. Tổng cộng trả 25.000.000 đồng gốc chưa trả số tiền lãi. Khi trả thì không viết giấy trả nợ vì bà Liễu nói phải trả đủ tiền nợ thì bà mới viết giấy. Vì vậy nên tôi không có chứng cứ gì chứng minh để cung cấp cho Tòa án. Nay bà Liễu khởi kiện yêu cầu tôi phải trả số tiền 115.000.000 đồng tôi không đồng ý, mà tôi chỉ đồng ý trả số tiền 45.000.000 đồng mà thôi.

Đối với số tiền vay ngày 20/5/2015 là 200.000.000 đồng, có viết giấy vay tiền, thời hạn trả là 03 ngày, tôi đã trả nợ xong cho bà Liễu nên đề nghị Tòa án xem xét.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 37/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 227, 228, 266 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; căn cứ điều 256 Bộ luật dân sự năm 2005.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Liễu.

Buộc H'Toen Hmők phải có trách nhiệm trả cho bà Trương Thị Liễu số tiền 115.000.000 đồng, không tính lãi suất.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bà H'Toen Hmők có đơn xin xét xử vắng mặt, ngày 27/10/2020 bà H'Toen Hmők nhận được bản án sơ thẩm. Ngày 06/11/2020, bị đơn bà H'Toen Hmők kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn giữ nguyên đơn khởi kiện; bị đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Hội đồng xét xử, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Qua phân tích, đánh giá lời khai của các đương sự, tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk xác định kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők là không có căn cứ để chấp nhận. Đề nghị, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők – Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 37/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu chứng cứ lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők trong hạn luật định; kháng cáo của nguyên đơn bà H'Toen Hmők có nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm là hợp pháp nên được chấp nhận.

[2] Về nội dung: Nguyên đơn bà Trương Thị Liễu và bị đơn bà H'Toen Hmők đều thừa nhận trong khoảng năm 2014, bà H'Toen Hmők có vay của bà Trương Thị Liễu nhiều lần với tổng số tiền là 70.000.000 đồng. Khi vay các bên không viết giấy vay tiền, chỉ thỏa thuận miệng với nhau. Mặc dù, các bên đương sự khai còn mâu thuẫn về thời gian vay tiền, lãi suất thỏa thuận và Tòa án cấp sơ thẩm đã triệu tập các bên đương sự để đối chất nhưng bị đơn bà H'Toen Hmők cố tình vắng mặt không lý do. Vì vậy, cần xác định thời gian vay theo như lời khai của nguyên đơn cụ thể như sau: Ngày 10/9/2014, bà H'Toen Hmők vay số tiền 30.000.000 đồng; ngày 30/9/2014 bà H'Toen Hmők vay số tiền 20.000.000 đồng; ngày 13/10/2014 bà H'Toen Hmők vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 2.000 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay khi nào bà Trương Thị Liễu cần thì báo bà H'Toen Hmők sẽ trả.

Ngoài ra, ngày 23/6/2015 bà H'Toen Hmők vay của bà Trương Thị Liễu số tiền 40.000.000 đồng. Ngày 25/6/2015, bà H'Toen Hmők tiếp tục vay của bà Trương Thị Liễu số tiền 30.000.000 đồng. Hai lần vay này các bên có viết giấy vay tiền với nhau, thỏa thuận lãi suất 2.000 đồng/triệu/ngày, thời hạn vay khi nào bà Trương Thị Liễu cần thì báo bà H'Toen Hmők sẽ trả.

Quá trình vay tiền, ngày 25/9/2015 bà H'Toen Hmők trả cho bà Trương Thị Liễu được 10.000.000 đồng tiền gốc, ngày 05/4/2017 trả 10.000.000 đồng tiền gốc, ngày 27/12/2019 trả 5.000.000 đồng tiền gốc. Tổng cộng đã trả số tiền 25.000.000 đồng. Số tiền bà H'Toen Hmők còn nợ bà Trương Thị Liễu là 115.000.000 đồng.

[2.1] Xét kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők thì thấy:

Các lần vay tiền: Ngày 10/9/2014 vay số tiền 30.000.000 đồng; ngày 30/9/2014 vay số tiền 20.000.000 đồng; ngày 13/10/2014 vay số tiền 20.000.000 đồng. Mặc dù, khi vay chỉ thỏa thuận miệng, không viết giấy vay tiền. Tuy nhiên, tổng số tiền vay 70.000.000 đồng đều được các bên thừa nhận.

Bà H'Toen Hmők cho rằng giấy vay tiền ngày 23/6/2015 và ngày 25/6/2015 với tổng số tiền 70.000.000 đồng là viết lại cho các lần vay 10/9/2014, ngày 30/9/2014, ngày 13/10/2014 (khi vay không viết giấy). Nhưng quá trình giải quyết vụ kiện tại Tòa án cấp sơ thẩm và tại phiên tòa hôm nay bà H'Toen Hmők không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời khai của mình. Lời khai của bà H'Toen Hmők không được nguyên đơn bà Trương Thị Liễu chấp nhận. Mặt khác, theo nội dung của hai giấy vay tiền ngày 23/6/2015 và ngày 25/6/2015 cũng không thể hiện nội dung là viết lại cho các lần vay ngày 10/9/2014, ngày 30/9/2014, ngày 13/10/2014 (khi vay không viết giấy). Do đó, kháng cáo của bà H'Toen Hmők là không có căn cứ để chấp nhận.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ để chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők – Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 37/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bà H'Toen Hmők phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA 2019/0011087 ngày 10/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn bà H'Toen Hmők.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 37/2020/DSST ngày 29/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[2] Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị Liễu.

Buộc H'Toen Hmők phải có trách nhiệm trả cho bà Trương Thị Liễu số tiền 115.000.000 đồng. (*Một trăm mười lăm triệu đồng.*)

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3]. Về án phí:

[3.1]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà H'Toen Hmők phải chịu số tiền 5.750.000 án phí DSST.

Bà Trương Thị Liễu được nhận lại số tiền 2.875.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0010944 ngày 28/7/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin.

[3.2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà H'Toen Hmők phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí DSPT được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA2019/ 0011087 ngày 10/11/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

